

Rung lắc và hạ nhiệt ...

Xem thêm 

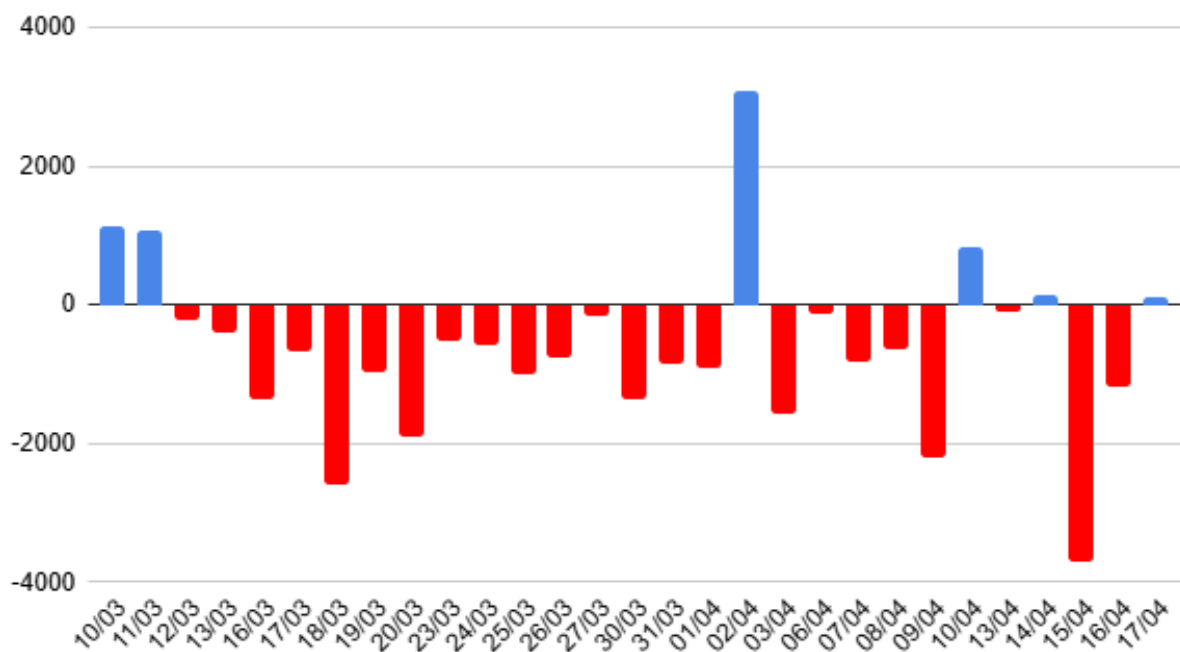
Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 17/04 ghi nhận diễn biến giằng co mạnh và hạ nhiệt về cuối phiên trong bối cảnh thanh khoản suy giảm, phản ánh tâm lý thận trọng sau chuỗi tăng điểm trước đó. VN-Index duy trì sắc xanh trong phần lớn thời gian giao dịch nhờ lực kéo từ các cổ phiếu vốn hóa lớn, thậm chí có thời điểm tăng gần 20 điểm. Tuy nhiên, áp lực chốt lời gia tăng mạnh trong phiên chiều, đặc biệt tại nhóm bất động sản, đã khiến chỉ số đảo chiều giảm nhẹ **2,66 điểm (-0,15%)** xuống **1.817,17** điểm. Khối ngoại mua ròng 110 tỷ đồng, tự doanh mua ròng 133 tỷ đồng.
- Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm bán lẻ khi MWG tăng trần với thanh khoản bùng nổ, DGW tăng 1,7% và FRT tăng 0,7%, đóng vai trò nâng đỡ thị trường. **Nhóm dầu khí, phân bón và cao su - khu công nghiệp** cũng giao dịch tích cực với BSR, PLX, PVD, BFC, DPM, DCM, GVR, DPR, KBC, BCM đồng loạt tăng giá. **Nhóm ngân hàng** duy trì trạng thái khả quan khi VPB tăng 2,4%, TCB và VIB tăng trên 1%, trong khi MBB, ACB, CTG, HDB nhích nhẹ, chỉ một số mã như LPB, SHB điều chỉnh.
- Ở chiều ngược lại**, nhóm bất động sản chịu áp lực điều chỉnh mạnh và là tác nhân chính kéo giảm chỉ số khi VHM giảm 5,2%, VRE giảm 3,4%, VIC giảm 0,7%, cùng nhiều mã midcap như TCH, DXG, PDR, DIG, DXS, HDC giảm từ 1-3%. **Nhóm chứng khoán** giao dịch thận trọng với VIX, SSI, VCI, EVF giảm trên 1%, trong khi một số mã như HCM, VCI giữ được sắc xanh.
- Đánh giá:** VN-Index cho thấy dấu hiệu chững lại khi tiếp cận vùng kháng cự 1.840 điểm và đảo chiều nhẹ, phản ánh áp lực chốt lời gia tăng tại nhóm vốn hóa lớn.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index hình thành nền búa ngược khi tiệm cận vùng kháng cự 1.840 điểm, cho thấy áp lực bán gia tăng và đà tăng có dấu hiệu chững lại. Dù vậy, các chỉ báo kỹ thuật vẫn duy trì trạng thái tích cực khi MACD nằm trên đường tín hiệu và RSI giữ trên ngưỡng 60. Động lượng tăng vẫn còn nhưng đã suy yếu so với các phiên trước. Thị trường có thể bước vào nhịp rung lắc hoặc tích lũy ngắn hạn trước khi thử thách lại vùng kháng cự.
 - Kịch bản 1 (40%)** VN-Index tiếp tục hồi lên vùng 1.840-1.860 điểm và rung lắc trong quá trình tăng.
 - Kịch bản 2 (60%)** VN-Index điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.760 - 1.780 (MA100).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH và ưu tiên quản trị rủi ro trong bối cảnh thị trường xuất hiện rung lắc mạnh khi tiệm cận vùng kháng cự.
 - MUA Có thể giải ngân từng phần** trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc về vùng hỗ trợ 1.780 - 1.800 điểm, ưu tiên các nhóm đang thu hút dòng tiền như bán lẻ, dầu khí, phân bón, cao su - khu công nghiệp và một số cổ phiếu ngân hàng. Tập trung vào các mã có nền tích lũy tốt, thanh khoản cải thiện và chưa tăng nóng. Hạn chế mua đuổi các cổ phiếu trụ đã tăng mạnh trước đó hoặc đang chịu áp lực chốt lời.
 - BÁN Tiếp tục chốt lời từng phần** ở cổ phiếu đạt mục tiêu hoặc suy yếu, ưu tiên giảm tỷ trọng nhóm bất động sản và vốn hóa lớn; cơ cấu khỏi các mã tăng nóng hoặc có tín hiệu phân phối.....

Thông tin cổ phiếu

• Giá ngày 17/04/2026	86.90
• Vùng mua/bán tiềm năng	83-85
• Giá chốt lời	93-95
• Giá cắt lỗ	78
• Vốn hóa (tỷ đồng)	127,606.00
• SLCP lưu hành (cp)	1,468,423,529
• KLGD BQ 10 phiên	5,461,110
• Giá sổ sách	22.12
• EPS hiện tại	4.77
• P/E	18.21

CHỜ MUA

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Kế hoạch tăng trưởng mạnh năm 2026 với nền tảng tài chính ổn định.

- MWG đặt mục tiêu doanh thu 185.000 tỷ đồng (+18% YoY) và LNST 9.200 tỷ đồng (+30% YoY), cho thấy kỳ vọng tăng trưởng mạnh khi sức mua dần phục hồi. Cơ cấu tài chính lành mạnh với nợ vay thấp giúp doanh thu tài chính thường xuyên vượt chi phí tài chính, hạn chế rủi ro từ biến động lãi suất. Đồng thời, kế hoạch chi trả cổ tức tiền mặt tiếp tục duy trì sức hấp dẫn cho nhà đầu tư dài hạn. Nền tảng tài chính vững giúp doanh nghiệp chủ động đầu tư mở rộng hệ thống và nâng cấp hạ tầng vận hành.

Điện Máy Xanh hưởng lợi từ chu kỳ nâng cấp thiết bị công nghệ.

- DMX tiếp tục là trụ cột của MWG khi dự kiến đóng góp khoảng 65% doanh thu và 80% lợi nhuận. Nhu cầu thay mới thiết bị ICT được kỳ vọng gia tăng nhờ làn sóng điện thoại tích hợp AI và việc ngừng hỗ trợ Windows 10, thúc đẩy chuyển đổi sang Windows 11. Bên cạnh đó, quá trình số hóa doanh nghiệp nhỏ cũng thúc đẩy nhu cầu laptop và thiết bị công nghệ. Chuỗi còn nhiều dư địa tăng trưởng ở các ngành hàng phụ kiện, thiết bị âm thanh và camera, giúp đa dạng hóa nguồn doanh thu.

Bách Hóa Xanh bước vào giai đoạn mở rộng quy mô gắn với cải thiện hiệu quả.

- BHX đặt mục tiêu doanh thu tăng 15-20% và LNST tối thiểu 1.200 tỷ đồng trong năm 2026, gần gấp đôi năm trước. Doanh nghiệp dự kiến mở thêm khoảng 1.000 cửa hàng mới, trong đó mở rộng đáng kể ra thị trường miền Bắc. Chất lượng cửa hàng cải thiện khi khoảng 70% cửa hàng mở năm 2025 đã đạt lợi nhuận hoạt động dương. Song song, việc tối ưu danh mục sản phẩm, ứng dụng AI trong dự báo nhu cầu và mô hình giao hàng từ cửa hàng giúp cải thiện biên lợi nhuận và hiệu quả vận hành.

Chiến lược IPO các chuỗi bán lẻ giúp mở khóa giá trị doanh nghiệp.

- MWG định hướng niêm yết độc lập các công ty con để thị trường định giá rõ hơn từng mảng kinh doanh. Trong đó, Điện Máy Xanh có thể IPO từ năm 2026 trong khi Bách Hóa Xanh dự kiến niêm yết vào khoảng năm 2028 khi quy mô và lợi nhuận ổn định hơn. Việc tách riêng các đơn vị cũng giúp mỗi chuỗi có thể huy động vốn độc lập cho chiến lược mở rộng, qua đó tạo ra mức định giá cao hơn và mở ra chu kỳ tăng trưởng mới cho MWG trong trung hạn.
- **Kết quả kinh doanh.** Năm 2025, MWG đạt doanh thu 156.458 tỷ đồng (+16% YoY) và LNST 7.076 tỷ đồng.
- **Phân tích kỹ thuật.** Cổ phiếu MWG hồi phục tích cực khi nằm trên MA200 và breakout thành công MA100.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	23/03/2026	HDG	CHỜ MUA	Ngành điện	27-28	30-31	25	11%
2	24/03/2026	BVH	CHỜ MUA	Bảo hiểm	68-70	80-85	64	17.6%
3	25/03/2026	FPT	CANH MUA	Công nghệ	73-77	90-92	67	23%
4	26/03/2026	BID	CANH MUA	Ngân hàng	39-40	45-46	36	15.4%
5	27/03/2026	MBB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	24-25	27-28	23	12.5%
6	30/03/2026	HPG	CANH MUA	Ngành thép	26-27	29-30	25	11.5%
7	31/03/2026	POW	CANH MUA	Ngành điện	13-13.5	15-16	12	15.3%
8	01/04/2026	BVB	CANH MUA	Ngân hàng	12-12.5	14.5-15	11	20.8%
9	02/04/2026	VCG	CHỜ MUA	Xây lắp	20-21	23-24	18	15%
10	03/04/2026	HHV	TRUNG LẬP	Xây lắp	11-11.5	13-13.5	10	13%
11	06/04/2026	TLG	TRUNG LẬP	Bán lẻ	43-45	50-52	40	16.2%
12	07/04/2026	HAH	CHỜ MUA	Cảng biển	50-53	60-65	46	20%
13	08/04/2026	VCI	CANH MUA	Chứng khoán	27-28	31-32	25	14.8%
14	09/04/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	29-30	32-33	27	10.3%
15	10/04/2026	FCN	CHỜ MUA	Đầu tư công	12.5-13.5	15-16	11	20%
16	13/04/2026	PLX	CHỜ MUA	Dầu khí	38-40	48-50	35	26%
17	14/04/2026	IJC	CHỜ MUA	Hạ tầng	10-10.6	11.5-12	9.5	15%
18	15/04/2026	BMP	CHỜ MUA	VLXD	135-140	163-170	125	20.7%
19	16/04/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	42-44	52-54	39	23.8%
20	17/04/2026	MSN	CANH MUA	Bán lẻ	77-80	85-90	70	10.3%
21	20/04/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	83-85	93-95	78	12.04%



Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	19.6	20%	-8.84%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	46.6	20%	-7.72%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	15.15	10%	-7.62%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	15	10%	-13.29%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%



Thị trường thế giới

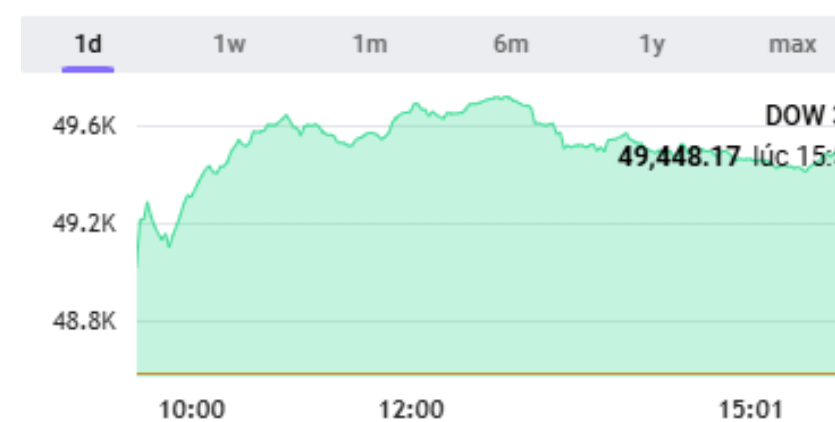
- **Dow Jones tăng gần 870 điểm, S&P 500 lần đầu đóng cửa trên 7,100 điểm.** Khép phiên ngày 17/04, chỉ số S&P 500 tăng 1.2%, chốt phiên ở mức 7,126.06 điểm, lần đầu tiên vượt mốc 7,100 điểm. Nasdaq Composite tăng 1.52%, lên 24,468.48 điểm, ghi nhận phiên tăng thứ 13 liên tiếp - chuỗi tăng dài nhất kể từ năm 1992. Chỉ số Dow Jones tăng 868.71 điểm, tương đương 1.79%, lên 49,447.43 điểm.
- **Trung Quốc giữ nguyên lãi suất khi GDP quý I đạt 5%.** Trung Quốc được dự báo giữ nguyên lãi suất cho vay chuẩn (LPR) tháng 4/2026 ở mức 3,0% (1 năm) và 3,5% (5 năm) – tháng thứ 11 liên tiếp không thay đổi. Quyết định này đến sau khi GDP quý I tăng 5,0%, cao hơn mức 4,5% quý trước và sát mục tiêu năm. Lạm phát và giá sản xuất cải thiện cũng làm giảm nhu cầu nới lỏng tiền tệ.

Thị trường trong nước

- **UOB: Kinh tế Việt Nam đầu 2026 ổn định, giữ đà tăng trưởng.** Theo UOB, kinh tế Việt Nam đầu năm 2026 duy trì tăng trưởng tích cực với GDP quý I đạt 7,83%, trong khi xuất khẩu tăng 19,1% lên 122,93 tỷ USD. Tuy nhiên, nhập khẩu tăng nhanh hơn khiến cán cân thương mại thâm hụt 3,64 tỷ USD. FDI thực hiện đạt 5,41 tỷ USD (+9,1%), cho thấy niềm tin nhà đầu tư vẫn ổn định. Áp lực lạm phát gia tăng khi CPI tháng 3 tăng 4,65% do giá năng lượng tăng mạnh. Trước bối cảnh này, UOB hạ dự báo tăng trưởng năm 2026 xuống khoảng 7% và cho rằng chính sách tiền tệ nhiều khả năng giữ ổn định hỗ trợ tăng trưởng.
- **Việt Nam và Trung Quốc ký 32 văn kiện hợp tác trên nhiều lĩnh vực.** Việt Nam và Trung Quốc đã ký kết 32 văn kiện hợp tác trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tới Trung Quốc. Các thỏa thuận bao phủ nhiều lĩnh vực quan trọng như kinh tế, thương mại, hạ tầng, chuỗi cung ứng, khoa học công nghệ, giáo dục, an ninh và hợp tác địa phương. Đáng chú ý, hai bên thúc đẩy hợp tác về chuỗi sản xuất, logistics và xuất khẩu nông sản, đồng thời tăng cường kết nối hạ tầng và đào tạo nguồn nhân lực. Việc ký kết được kỳ vọng sẽ củng cố quan hệ song phương, nâng cao vị thế của Việt Nam trong chuỗi cung ứng khu vực và thu hút thêm dòng vốn đầu tư.

Thị trường hàng hóa

- **Giá dầu WTI rớt mốc 84 USD/thùng khi Iran tuyên bố mở lại eo biển Hormuz.** Giá dầu lao dốc trong ngày thứ Sáu sau khi Ngoại trưởng Iran tuyên bố Eo biển Hormuz “hoàn toàn mở” trong thời gian ngừng bắn giữa Israel và Lebanon, làm dấy lên kỳ vọng rằng sự gián đoạn nguồn cung lớn sẽ được giảm bớt. Phát biểu của Ngoại trưởng Seyed Abbas Araghchi trên nền tảng X được đưa ra sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump cho biết rằng cuộc chiến với Iran "nên sớm kết thúc". Hợp đồng dầu WTI giao tháng 5 giảm gần 12%, chốt phiên ở mức 83.85 USD/thùng. Dầu Brent chuẩn giao tháng 6 giảm 9%, xuống còn 90.38 USD/thùng. Trong bài đăng trên mạng xã hội, ông Araghchi cho biết các tàu đi qua tuyến đường thủy quan trọng này phải di chuyển theo "tuyến đường được phối hợp" do cơ quan hàng hải Iran quy định.



🇺🇸 Dow 30	49,447.43	+868.71 / +1.79%	🔔
🇺🇸 Dow 30 Futures	49,069.00	-378.90 / -0.77%	🔔
🇺🇸 Nasdaq Futures	26,517.90	-154.50 / -0.58%	🔔
🇺🇸 S&P 500 Futures	7,080.10	-45.90 / -0.64%	🔔
🇯🇵 Nikkei 225	59,026.00	+550.10 / +0.94%	🔔
🇨🇳 Shanghai	4,051.43	-4.12 / -0.1%	🔔
🇭🇰 Hang Seng	26,160.33	-233.93 / -0.89%	🔔
🇰🇷 KOSPI	6,250.69	+58.77 / +0.95%	🔔
🇬🇧 FTSE 100	10,667.63	+77.64 / +0.73%	🔔
🇬🇧 FTSE 100 Futures	10,646.50	-27.50 / -0.26%	🔔



XAU/USD	4,788.60	-41.83 / -0.87%
Gold	4,807.26	-72.34 / -1.48%
Copper	6.0640	-0.0505 / -0.83%
Brent Oil	95.470	+5.090 / +5.63%
London Sugar	412.30	-6.00 / -1.43%
Silver	80.268	-1.575 / -1.92%
Crude Oil WTI	87.730	+5.140 / +6.22%
Platinum	2,102.70	-39.00 / -1.82%
London Coffee	3,263.00	-84.00 / -2.51%
US Wheat	608.00	+8.75 / +1.46%
US Corn	451.38	+2.63 / +0.58%



PVI: Đại hội đồng cổ đông PVI đặt kế hoạch lợi nhuận 2026 thận trọng

Đại hội cổ đông 2026 của PVI ghi nhận năm 2025 tăng trưởng kỷ lục với doanh thu gần 29.000 tỷ đồng và lợi nhuận vượt kế hoạch, qua đó thông qua mức cổ tức cao 33%. Tuy nhiên, bước sang 2026, doanh nghiệp đặt kế hoạch thận trọng khi lợi nhuận dự kiến giảm khoảng 15% do rủi ro từ thị trường bảo hiểm và yếu tố thiên tai. PVI tiếp tục duy trì chính sách cổ tức hấp dẫn và tăng vốn để củng cố nền tảng tài chính. Về dài hạn, doanh nghiệp định hướng cân bằng giữa tăng trưởng và kiểm soát rủi ro, đồng thời chờ hoàn thiện pháp lý để triển khai thoái vốn Nhà nước.

VPB: VPBank báo lãi tăng 58%, quy mô tín dụng vượt 1 triệu tỷ đồng

VPB ghi nhận kết quả kinh doanh quý 1/2026 tích cực khi dư nợ tín dụng hợp nhất vượt 1,06 triệu tỷ đồng, tăng hơn 10% so với cuối năm trước, cho thấy quy mô tiếp tục mở rộng mạnh. Lợi nhuận trước thuế đạt hơn 7.900 tỷ đồng, tăng 58% YoY nhờ tăng trưởng thu nhập và đóng góp tích cực từ các công ty con như VPBankS, OPES và GPBank. Đồng thời, ngân hàng lên kế hoạch tăng vốn điều lệ lên hơn 106.000 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu, qua đó có thể trở thành ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam đạt mốc này.

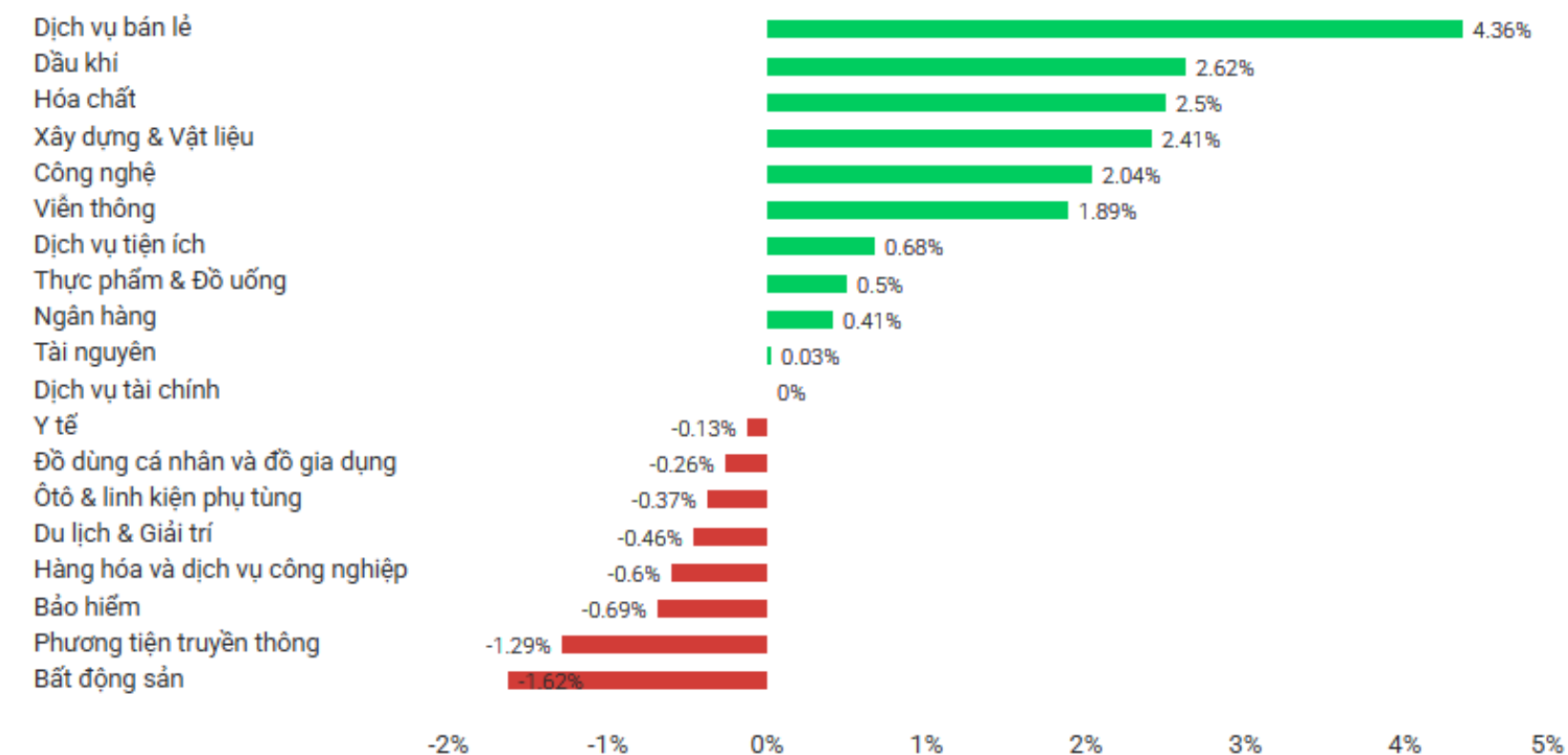
SHS: ĐHĐCĐ SHS - Hơn 2.800 cổ đông tham dự, nhà đầu tư nòng cốt nhận quà

SHS tổ chức ĐHĐCĐ 2026 với hơn 2.800 cổ đông tham dự, cho thấy mức độ quan tâm lớn từ nhà đầu tư, một phần nhờ chính sách tặng tiền mặt và quà tại đại hội. Năm 2025, công ty ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực với lợi nhuận trước thuế hơn 1.600 tỷ đồng, tạo nền tảng cho kế hoạch tăng trưởng 2026. Doanh nghiệp đặt mục tiêu lợi nhuận tăng nhẹ và triển khai kế hoạch tăng vốn lên trên 10.000 tỷ đồng nhằm mở rộng cho vay ký quỹ và đầu tư công nghệ.

CEO Group khởi công khu đô thị quy mô hơn 20ha tại phía Bắc Thủ đô

CEO Group vừa khởi công dự án khu đô thị CEOHomes Hana Garden quy mô hơn 20ha tại Mê Linh, hưởng lợi từ làn sóng phát triển hạ tầng mạnh mẽ phía Bắc Hà Nội. Dự án được định vị là khu đô thị tích hợp với hơn 500 sản phẩm thấp tầng và nhiều tiện ích đồng bộ, hướng tới nhu cầu ở thực và đầu tư trung - dài hạn. Vị trí gần sân bay Nội Bài và các trục giao thông lớn giúp gia tăng tiềm năng kết nối và giá trị bất động sản. Đây được xem là bước đi chiến lược của doanh nghiệp trong việc đón đầu xu hướng giãn dân và mở rộng không gian đô thị Thủ đô.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
SMA	9.63	0.63 (7.00%)	0.01	C47	10.00	-0.70 (-6.54%)	2.02
PVP	15.40	1.00 (6.94%)	20.77	PTL	2.71	-0.16 (-5.57%)	0.24
BFC	66.60	4.30 (6.90%)	15.06	VNE	3.62	-0.20 (-5.24%)	1.09
MWG	86.90	5.60 (6.89%)	1,290.58	VHM	135.70	-7.40 (-5.17%)	1,295.81
NHT	14.20	0.90 (6.77%)	1.29	DBT	10.40	-0.50 (-4.59%)	0.01



Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN Diamond Việt Nam 20/04/2026.

- Danh mục cổ phiếu của các chỉ số VN Diamond và VN Finselect do Sở Giao dịch Chứng khoán công bố là cơ sở quan trọng phản ánh sự sàng lọc và cơ cấu lại các nhóm cổ phiếu tiêu biểu trên thị trường. Các chỉ số này đại diện cho nhóm cổ phiếu có chất lượng cao, giới hạn room ngoại (VN Diamond) và nhóm tài chính – ngân hàng (VN Finselect). Việc thay đổi danh mục có thể kéo theo biến động dòng tiền từ các quỹ ETF và nhà đầu tư tổ chức, qua đó ảnh hưởng đáng kể đến diễn biến giá cổ phiếu liên quan.

Hoàn tất cơ cấu danh mục ETF VN Diamond & VN Finselect – 29/04/2026.

- Việc các quỹ ETF mô phỏng chỉ số VN Diamond và VN Finselect hoàn tất cơ cấu danh mục phản ánh hoạt động tái cân bằng định kỳ dựa trên tiêu chí lựa chọn cổ phiếu của từng chỉ số. Đây là sự kiện quan trọng khi các quỹ ETF thường thực hiện mua – bán với khối lượng lớn, có thể tạo ra biến động ngắn hạn về giá và thanh khoản đối với các cổ phiếu liên quan.

Lãi suất cho vay cơ bản (LPR) – Trung Quốc – 20/04/2026.

- Lãi suất cho vay cơ bản (Loan Prime Rate – LPR) do Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc công bố, là mức lãi suất tham chiếu quan trọng trong hệ thống tài chính, ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí vay vốn của doanh nghiệp và người dân. Đây là công cụ điều hành chính sách tiền tệ then chốt nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và ổn định thị trường tín dụng. Diễn biến của LPR giúp nhà đầu tư đánh giá định hướng nới lỏng hay thắt chặt tiền tệ của Trung Quốc, từ đó tác động đến thị trường tài chính khu vực và toàn cầu, đặc biệt là dòng vốn, tỷ giá và hàng hóa.

Chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) – Mỹ – 30/04/2026.

- Quyết định chính sách tiền tệ của Fed là một trong những sự kiện kinh tế quan trọng nhất toàn cầu, phản ánh định hướng điều hành lãi suất và cung tiền của nền kinh tế lớn nhất thế giới. Thông qua việc điều chỉnh lãi suất điều hành, Fed tác động trực tiếp đến chi phí vốn, hoạt động tín dụng và kỳ vọng tăng trưởng kinh tế. Đây cũng là công cụ then chốt nhằm kiểm soát lạm phát và duy trì ổn định tài chính. Diễn biến chính sách của Fed không chỉ ảnh hưởng đến thị trường Mỹ mà còn lan tỏa mạnh mẽ tới dòng vốn quốc tế, tỷ giá, thị trường chứng khoán và hàng hóa trên phạm vi toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	GMH	HOSE	24/03/26	16/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
2	VFG	HOSE	25/03/26	16/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	HRB	UPCoM	26/03/26	17/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
4	VCI	HOSE	26/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 250 đồng/CP
5	VCI	HOSE	26/03/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:7
6	CCI	HOSE	27/03/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 3:1
7	SD9	HNX	27/03/26	22/04/26	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 550 đồng/CP
8	NDP	UPCoM	27/03/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
9	TA6	UPCoM	27/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 267.1 đồng/CP
10	LBM	HOSE	31/03/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 4:1
11	MBS	HNX	02/04/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1
12	SHB	HOSE	03/04/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:10
13	SBT	HOSE	06/04/26		Quyền mua trái phiếu chuyển đổi, tỷ lệ 855113:100
14	TCX	HOSE	07/04/26	08/05/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
15	VTP	HOSE	07/04/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:42
16	VGR	UPCoM	08/04/26	17/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 3,500 đồng/CP
17	BSH	UPCoM	08/04/26	24/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
18	HAM	UPCoM	08/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
19	NBE	UPCoM	09/04/26	16/09/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
20	PTM	UPCoM	10/04/26	17/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
21	ANT	HOSE	13/04/26	24/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
22	VNX	UPCoM	13/04/26	04/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 13,000 đồng/CP
23	TDM	HOSE	14/04/26	29/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
24	BNW	UPCoM	15/04/26	14/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
25	BWA	UPCoM	16/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP
26	QNS	UPCoM	16/04/26	28/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
27	CDC	HOSE	17/04/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1
28	CTD	HOSE	17/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
29	TBC	HOSE	22/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
30	WSB	UPCoM	23/04/26	22/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009